

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông bất thường năm 2021 đã được Đại hội cổ đông bất thường năm 2021 thông qua ngày 26/02/2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn theo Tờ trình số 65/TTr-HĐQTCSVN ngày 01 tháng 02 năm 2021, cụ thể như sau:

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
Điều 9. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng, ngoài các quyền quy định tại khoản 2 Điều này, có các quyền sau:	Điều 9. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 0,1% tổng số cổ phần phổ thông trở lên ngoài các quyền quy định tại khoản 2 Điều này, có các quyền sau:
Điều 26. Chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng	Điều 26. Chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 0,1% cổ phần phổ thông theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Điều lệ này;

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Điều lệ này;	
<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn do Đại hội đồng cổ đông quyết định tối thiểu là 03 (ba) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và có xét yếu tố về giới. <i>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đầu tiên là 07 (bảy) người. Nhiệm kỳ đầu tiên khi thành lập của thành viên Hội đồng quản trị là 03 (ba) năm, các nhiệm kỳ tiếp theo không quá 05 năm; Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế.</i></p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tập đoàn cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. <i>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</i></p> <p><i>Khi Tập đoàn đã là công ty niêm yết, thì tổng số Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</i></p>	<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn do Đại hội đồng cổ đông quyết định tối thiểu là 03 (ba) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và có xét yếu tố về giới. <i>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 09 (chín) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</i></p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tập đoàn cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>
4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số	4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
<p>quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <i>năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%)</i> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ chín mươi phần trăm (90%) trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.</p>	<p>Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <i>không phải một phần trăm (0,1%) đến dưới mười phần trăm (10%)</i> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ chín mươi phần trăm (90%) trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.</p>

Điều 2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- UBCK NN;
- Sở Giao dịch CK TPHCM;
- Quý cổ đông;
- UBQLV NN tại DN;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD TĐ;
- Phòng CNTT; Tổ quản trị TĐ;
- Tổ Công bố TT và QHCD;
- Lưu: VT, TK.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT